

Số: 05/QĐ-HĐND

Bắc Kạn, ngày 18 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Đoàn giám sát việc thực hiện Luật Thanh niên
trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân
ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Công văn số 1773/UBVHGDTTN14 ngày 16/01/2019 của Ủy
ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội về
việc xây dựng báo cáo việc thực hiện Luật Thanh niên;

Căn cứ chương trình hoạt động năm 2019 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội
đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Đoàn giám sát của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân
dân tỉnh về việc thực hiện Luật Thanh niên trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (có danh
sách kèm theo).

Thành phần Đoàn giám sát, kế hoạch giám sát, đề cương báo cáo giám sát
ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Kinh phí giám sát do kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh
bảo đảm theo quy định.

Điều 3. Các ông (bà) có tên tại Điều 1; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có
liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *mm*

Nơi nhận:

Gửi bản giấy:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội chuyên trách đơn vị tỉnh Bắc Kạn;
- Thành viên Ban VH-XH HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ, Tỉnh đoàn;
- TT Huyện ủy, HĐND huyện Chợ Mới,
thành phố Bắc Kạn; (*Biết*)
- UBND huyện Chợ Mới, thành phố Bắc Kạn;
- UBND xã: Cao Kỳ (*huyện Chợ Mới*),
thị trấn Chợ Mới (*huyện Chợ Mới*);
UBND xã Dương Quang,
phường Đức Xuân (*thành phố Bắc Kạn*);
- Báo Bắc Kạn, Đài PT-TH tỉnh (*đưa tin*);

Gửi bản điện tử:

- LĐVP;
- Lãnh đạo chuyên trách các Ban HĐND tỉnh (*biết*);
- Phòng CT HĐND, QT-TV (*Đ/c Thịnh; Yên; Tuân*);
- Lưu: HS, VT

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Đông Thị Vân Thoa

(358)
LT



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐOÀN GIÁM SÁT

(Kiểm theo Quyết định số **05/QĐ-HĐND** ngày **18** tháng 02 năm 2019
của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh)

I. THÀNH VIÊN ĐOÀN GIÁM SÁT

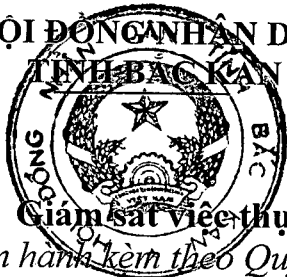
1. Ông Ma Từ Đông Điền, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy, Trưởng ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh - Trưởng đoàn;
2. Bà Đông Thị Vân Thoa, Phó Trưởng ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh - Phó Trưởng đoàn;
3. Ông Trịnh Tiến Long, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề dân tộc nội trú tỉnh, Ủy viên Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh - thành viên;
4. Bà Triệu Thị Thu Hà, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Bắc Kạn, Ủy viên Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh - thành viên;
5. Ông Chu Văn Thái, Phó Trưởng phòng Công tác HĐND - Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh, Ủy viên Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh - thành viên.

II. ĐẠI BIỂU MỜI THAM GIA ĐOÀN GIÁM SÁT

1. Mời Thường trực HĐND tỉnh;
2. Bà Triệu Thị Thu Phương, Đại biểu Quốc hội chuyên trách đơn vị tỉnh Bắc Kạn.
3. Lãnh đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

III. THƯ KÝ ĐOÀN GIÁM SÁT

Ông Chu Văn Thái, Phó Trưởng phòng Công tác HĐND - Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh, Ủy viên Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh - thành viên kiêm thư ký Đoàn giám sát./.



KẾ HOẠCH

Giám sát việc thực hiện Luật Thanh niên trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn
(Ban hành kèm theo Quyết định số **05** /QĐ-HĐND ngày **18/02/2019** của Ban Văn
hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh)

Thực hiện Văn bản số 1773/UBVHGDTTN14 ngày 16 tháng 01 năm 2019 Ủy ban Văn hoá, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội về giám sát việc thực hiện Luật Thanh niên, Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh tổ chức giám sát việc thực hiện Luật Thanh niên trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thông qua công tác giám sát nhằm đánh giá tình hình thực hiện Luật Thanh niên trên địa bàn tỉnh từ khi Luật có hiệu lực thi hành, những thuận lợi, khó khăn cần tháo gỡ.

2. Các vấn đề cần quan tâm khi sửa đổi Luật Thanh niên, trên cơ sở đó đề xuất các chính sách dự kiến đưa vào Luật Thanh niên sửa đổi.

II. PHẠM VI

Giám sát tình hình thực hiện Luật Thanh niên trên địa bàn tỉnh từ khi Luật có hiệu lực thi hành (ngày 01/7/2006) đến năm 2018.

III. ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC, NỘI DUNG GIÁM SÁT

1. **Giám sát đối với UBND tỉnh:** Thông qua báo cáo.

UBND tỉnh báo cáo theo đề cương tại Phụ lục số 01; gửi về Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh trước ngày 01/3/2019.

2. **Khảo sát phục vụ giám sát tại các đơn vị, địa phương**

- Sở Nội vụ; Tỉnh đoàn.

- UBND huyện: Chợ Mới, thành phố Bắc Kạn.

- UBND các xã, phường, thị trấn: Thị trấn Chợ Mới, xã Cao Kỳ (huyện Chợ Mới); xã Dương Quang, phường Đức Xuân (thành phố Bắc Kạn).

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương chuẩn bị báo cáo để làm việc với đoàn: Sở Nội vụ báo cáo theo đề cương tại Phụ lục số 01; Tỉnh đoàn báo cáo theo đề cương tại Phụ lục số 02; UBND cấp huyện báo cáo theo đề cương tại Phụ lục số 03; UBND xã, phường, thị trấn báo cáo theo đề cương tại Phụ lục số 04.

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN LÀM VIỆC

1. Ngày 04/3/2019

a) Buổi sáng: Làm việc tại huyện Chợ Mới

+ 8 giờ: Làm việc tại UBND xã Cao Kỳ.

Thành phần: Lãnh đạo UBND xã, công chức Văn phòng - Thống kê. Mời Bí thư (Phó Bí thư) Đoàn xã cùng dự và các thành phần khác có liên quan do UBND xã mời giúp.

+ 9 giờ 30 phút: Làm việc tại UBND huyện Chợ Mới.

Thành phần: Lãnh đạo UBND huyện; lãnh đạo, công chức phòng Nội vụ. Mời lãnh đạo Huyện đoàn; lãnh đạo UBND, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thị trấn Chợ Mới cùng dự và các thành phần khác có liên quan (*do UBND huyện mời giúp*).

b) 14 giờ: Làm việc tại UBND thành phố Bắc Kạn.

Thành phần: Đại diện lãnh đạo UBND thành phố, lãnh đạo, công chức phòng Nội vụ thành phố. Mời lãnh đạo Thành đoàn; lãnh đạo UBND, Bí thư Đoàn xã Dương Quang, phường Đức Xuân cùng dự và các thành phần khác có liên quan (*do UBND thành phố mời giúp*).

2. Ngày 05/3/2019

8 giờ: Khảo sát tại Sở Nội vụ. Mời Lãnh đạo Tỉnh đoàn dự làm việc tại đây (*Các phòng, ban chuyên môn liên quan do Sở Nội vụ, Tỉnh đoàn mời giúp*).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đồng chí thành viên Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh bố trí thời gian tham gia giám sát theo kế hoạch.

2. Sở Nội vụ, Tỉnh đoàn, UBND các huyện, thành phố, các xã, phường, thị trấn thuộc đối tượng khảo sát chuẩn bị báo cáo theo nội dung yêu cầu, bố trí thành phần làm việc với Đoàn giám sát (*Báo cáo phôi thành 07 bản gửi các thành viên Đoàn giám sát tại buổi làm việc*).

3. Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh đảm bảo các điều kiện cần thiết để phục vụ giám sát theo quy định.

Trên đây là kế hoạch giám sát việc thực hiện Luật Thanh niên trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn của Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh.

(Mọi thông tin trao đổi, liên hệ đồng chí Chu Văn Thái, Phó Trưởng phòng Công tác HĐND, Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh qua số điện thoại: 0987.903.158; địa chỉ thư công vụ: thaicv@backan.gov.vn).



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO ĐỐI VỚI UBND TỈNH, SỞ NỘI VỤ
Kế hoạch giám sát của Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh

I. KHAI QUÁT TÌNH HÌNH THANH NIÊN

1. Cơ cấu dân số thanh niên.
2. Các vấn đề của thanh niên.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT THANH NIÊN

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, triển khai Luật Thanh niên.
2. Việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thanh niên.
 - 2.1. Việc ban hành chính sách, pháp luật về thanh niên.
 - Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện Luật Thanh niên tại địa phương.
 - Những chính sách riêng của địa phương nhằm phát huy vai trò của thanh niên.
 - Những thuận lợi và khó khăn, vướng mắc trong việc ban hành chính sách, pháp luật về thanh niên tại địa phương.
 - 2.2. Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về công tác thanh niên.
 - Nêu rõ tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về công tác thanh niên ở cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.
 - Làm rõ số lượng, chất lượng cán bộ; mặt mạnh, yếu của bộ máy quản lý nhà nước về công tác thanh niên ở từng cấp.
 - 2.3. Công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Luật Thanh niên.
(Làm rõ số lần kiểm tra, nội dung kiểm tra, kết quả kiểm tra)
 - 2.4. Việc thực hiện chiến lược phát triển thanh niên, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện chiến lược, chương trình phát triển kinh tế - xã hội.
(Kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân)
3. Việc thực hiện các quy định của Luật Thanh niên.
 - 3.1. Đánh giá việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của thanh niên *(Chương II, Luật Thanh niên)*: Tình hình thực hiện, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân.
 - 3.2. Đánh giá việc thực hiện các chính sách đối với thanh niên.

Căn cứ vào các quy định tại Chương III Luật Thanh niên, đề nghị đánh giá từng chính sách cụ thể đã được thực hiện, những chính sách chưa được thực hiện; kết quả đạt được, những tồn tại hạn chế và nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế.

** Ghi chú: Đề nghị đơn vị có phụ lục văn bản quy phạm pháp luật và phụ lục số liệu làm rõ các nội dung trong báo cáo.*

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được.
2. Tồn tại, hạn chế.
3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế.

(Nguyên nhân khách quan, chủ quan, giải pháp khắc phục)

IV. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI LUẬT THANH NIÊN

- Các vấn đề quan tâm khi sửa đổi Luật Thanh niên.
 - Đề xuất các chính sách dự kiến đưa vào Luật Thanh niên *(sửa đổi)*.
 - Lý do của các đề xuất chính sách. Tính khả thi của chính sách.
-



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO ĐỐI VỚI TỈNH ĐOÀN

theo Kế hoạch giám sát của Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh)

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH THANH NIÊN VÀ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI VÀ BAN HÀNH VĂN BẢN HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN LUẬT THANH NIÊN

1. Khái quát tình hình thanh niên và các vấn đề của thanh niên.
2. Công tác tuyên truyền, quán triệt triển khai Luật Thanh niên.
3. Việc phối hợp tham mưu xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Thanh niên theo thẩm quyền.
4. Việc xây dựng, củng cố tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các tổ chức của thanh niên do Đoàn làm nòng cốt.
5. Việc lồng ghép thực hiện chính sách phát triển thanh niên khi xây dựng Nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu niên của địa phương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT THANH NIÊN

1. Chăm lo và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, thanh niên, đoàn kết tập hợp thanh niên thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của thanh niên (*Chương II, Luật Thanh niên*).
2. Phối hợp với các cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân và gia đình thực hiện các chính sách đối với thanh niên (*Chương III, Luật Thanh niên*).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được trong quá trình thi hành Luật thanh niên.
2. Một số hạn chế, tồn tại trong thi hành Luật thanh niên.
3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế.
 - a) Nguyên nhân khách quan.
 - b) Nguyên nhân chủ quan.

IV. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI LUẬT THANH NIÊN

- Các vấn đề quan tâm khi sửa đổi Luật Thanh niên.
- Đề xuất các chính sách dự kiến đưa vào Luật Thanh niên (*sửa đổi*).
- Lý do của các đề xuất chính sách. Tính khả thi của chính sách.



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO ĐỐI VỚI UBND HUYỆN

Kế hoạch giám sát của Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh

I. KHAI QUÁT TÌNH HÌNH THANH NIÊN

1. Cơ cấu dân số thanh niên.
2. Các vấn đề của thanh niên.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT THANH NIÊN

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, triển khai Luật Thanh niên.
2. Việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thanh niên.

Những thuận lợi và khó khăn, vướng mắc trong việc ban hành chính sách, pháp luật về thanh niên tại địa phương.

- 2.1. Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về công tác thanh niên.

Làm rõ số lượng, chất lượng cán bộ; mặt mạnh, yếu của bộ máy quản lý nhà nước về công tác thanh niên ở từng cấp.

- 2.2. Công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Luật Thanh niên.

(Làm rõ số lần kiểm tra, nội dung kiểm tra, kết quả kiểm tra)

2.3. Việc thực hiện chiến lược phát triển thanh niên, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện chiến lược, chương trình phát triển kinh tế - xã hội.

(Kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân)

3. Việc thực hiện các quy định của Luật Thanh niên.

3.1. Đánh giá việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của thanh niên *(Chương II, Luật Thanh niên)*.

- 3.2. Đánh giá việc thực hiện các chính sách đối với thanh niên.

Căn cứ vào các quy định tại Chương III Luật Thanh niên, đề nghị đánh giá từng chính sách cụ thể đã được thực hiện, những chính sách chưa được thực hiện; kết quả đạt được, những tồn tại hạn chế và nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được.
2. Tồn tại, hạn chế.
3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế.

(Nguyên nhân khách quan, chủ quan, giải pháp khắc phục)

IV. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI LUẬT THANH NIÊN

- Các vấn đề quan tâm khi sửa đổi Luật Thanh niên.
- Đề xuất các chính sách dự kiến đưa vào Luật Thanh niên *(sửa đổi)*.
- Lý do của các đề xuất chính sách. Tính khả thi của chính sách.



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO ĐỐI VỚI UBND XÃ, PHƯỜNG

(Sử dụng theo Kế hoạch giám sát của Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh)

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT THANH NIÊN

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, triển khai Luật Thanh niên.
2. Việc phân công cán bộ, công chức phụ trách về công tác thanh niên.
3. Việc thành lập ban chỉ đạo chương trình phát triển công tác thanh niên.

(Làm rõ số lượt tuyên truyền, phổ biến, triển khai luật, số lượng, chất lượng cán bộ; mặt mạnh, yếu của bộ máy quản lý nhà nước về công tác thanh niên ở cấp quản lý)

4. Công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Luật Thanh niên.

(Làm rõ số lần kiểm tra, nội dung kiểm tra, kết quả kiểm tra)

5. Việc thực hiện chiến lược phát triển thanh niên, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện chiến lược, chương trình phát triển kinh tế - xã hội.

(Kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân)

II. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI LUẬT THANH NIÊN

- Các vấn đề quan tâm khi sửa đổi Luật Thanh niên.
 - Đề xuất các chính sách dự kiến đưa vào Luật Thanh niên *(sửa đổi)*.
 - Lý do của các đề xuất chính sách. Tính khả thi của chính sách.
-